

Số: /TB-BVKT

Kiến Tường, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả xét tuyển viên chức năm 2025

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 7/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy, Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông báo số 418/TB-BVĐTM ngày 02/6/2025 về việc tuyển dụng viên chức năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Kiến Tường;

Bệnh viện Đa khoa khu vực Kiến Tường thông báo kết quả vấn đáp và danh sách 05 thí sinh trúng tuyển viên chức năm 2025 (*danh sách đính kèm*).

Các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển phải đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Kiến Tường để làm thủ tục hoàn thiện **hồ sơ tuyển dụng** theo quy định kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển. Hồ sơ tuyển dụng của người trúng tuyển bao gồm : Bản sao văn bằng, chứng chỉ, Phiếu lý lịch tư pháp. Và văn bản xác nhận quá trình tham gia Bảo hiểm xã hội, quyết định thôi việc đơn vị cũ (nếu có).

Về thời gian bổ sung hồ sơ: Bản sao văn bằng, chứng chỉ, văn bản xác nhận quá trình tham gia Bảo hiểm xã hội, quyết định thôi việc đơn vị cũ (nếu có) và Phiếu lý lịch tư pháp nộp trước ngày **18/10/2025**. Các trường hợp nộp hồ sơ trễ hạn trên, cá nhân hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Kết quả xét tuyển và danh sách trúng tuyển viên chức năm 2025 được đăng tải trên trang thông tin điện tử (<http://benhviendkkvdongthapmuoi.vn>) và niêm yết công khai trên bảng thông tin tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Kiến Tường./.

Nơi nhận:

- Website Bệnh viện ĐKKV Kiến Tường;
- Các thí sinh xét tuyển viên chức năm 2025;
- Lưu: VT,TCHC.

GIÁM ĐỐC

Chung Văn Kiều

SỞ Y TẾ TÂY NINH
BỆNH VIỆN ĐKKV KIẾN TƯỜNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1
Danh sách thí sinh trúng tuyển xét tuyển viên chức năm 2025
(Kèm theo Thông báo số /TB-BVKT ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện ĐKKV Kiến Tường)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN						Điểm vấn đáp	Vị trí việc làm
			Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Trường đào tạo	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	003	Nguyễn Thị Thanh Tâm		04/05/1999	43 Trần Hưng Đạo, Phường 1, TX Kiến Tường, Long An	Đại học	Dược sĩ	Chính quy	Đại học Nguyễn Tất Thành	B1	MOS Word 2016	88,4	Dược sĩ hạng III
2	004	Trần Thị Mộng Thu		16/12/1984	376, Khu phố 4, Phường 2, Thị xã Kiến Tường, Long An	Đại học	Dược sĩ	Liên thông	Đại học Nguyễn Tất Thành	Tiếng Anh trình độ B	Chứng chỉ tin học A	90	Dược sĩ hạng III

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN						Điểm vấn đáp	Vị trí việc làm
			Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Trường đào tạo	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
3	006	Phạm Thị Nam Hiên		08/07/2003	Ấp Nguyễn Sơn, Xã Nhơn Hòa Lập, Huyện Tân Thạnh, Long An	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chính quy	Cao đẳng Y Dược Pasteur		Chứng chỉ UDCN TTCB	91,7	Điều dưỡng hạng IV
4	007	Lê Thị Anh Thu		17/06/1998	Ấp Ông Lê, Xã Bình Hiệp, Thị xã Kiến Tường, Long An	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chính quy	Cao đẳng Bách Việt	TOEIC tương đương	Tin học ứng dụng cơ bản	73,4	Điều dưỡng hạng IV
5	010	Lê Minh Trí	13/12/2000		28, Ấp 3, Xã Tân Mỹ, Huyện Thanh Bình, Đồng Tháp	Đại học	Y đa khoa	Chính quy	Đại học Y Dược Cần Thơ	B1	Ứng dụng CNTT cơ bản	78,4	Bác sĩ hạng III (Y khoa)

SỞ Y TẾ TÂY NINH
BỆNH VIỆN ĐKKV KIẾN TƯỜNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2
Kết quả vấn đáp tuyển dụng viên chức năm 2025
(Kèm theo Thông báo số /TB-BVKT ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện ĐKKV Kiến Tường)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN						Điểm vấn đáp	Vị trí việc làm
			Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Trường đào tạo	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	001	Nguyễn Thị Minh Chúc		09/01/1993	614 Quốc Lộ 62, Khu phố 5, P2, TX Kiến Tường, Long An	Đại học	Dược sĩ	Chính quy	Đại học Quốc tế Hồng Bàng	Chứng chỉ A	Chứng chỉ B	38,4	Dược sĩ hạng III
2	002	Nguyễn Thị Yến Nhi		21/08/2000	390, Tổ 4, Ấp Bình Tả 2, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Long An	Đại học	Dược sĩ	Chính quy	Khoa Y – ĐHQG TP.HCM	VNU B1		0 (Vắng)	Dược sĩ hạng III
3	003	Nguyễn Thị Thanh Tâm		04/05/1999	43 Trần Hưng Đạo, Phường 1, TX Kiến Tường, Long An	Đại học	Dược sĩ	Chính quy	Đại học Nguyễn Tất Thành	B1	MOS Word 2016	88,4	Dược sĩ hạng III

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN						Điểm vấn đáp	Vị trí việc làm
			Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Trường đào tạo	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
4	004	Trần Thị Mộng Thu		16/12/1984	376, Khu phố 4, Phường 2, Thị xã Kiến Tường, Long An	Đại học	Dược sĩ	Liên thông	Đại học Nguyễn Tất Thành	Tiếng Anh trình độ B	Chứng chỉ tin học A	90	Dược sĩ hạng III
5	005	Nguyễn Tuấn Vũ	04/11/1996		Ấp Cả Nô, Tân Thành, Mộc Hóa, Long An	Đại học	Dược sĩ	Liên thông	Đại học Quốc tế Hồng Bàng	Tiếng Anh trình độ B	Tin học ứng dụng trình độ B	0 (Vắng)	Dược sĩ hạng III
6	006	Phạm Thị Nam Hiên		08/07/2003	Ấp Nguyễn Sơn, Xã Nhơn Hòa Lập, Huyện Tân Thạnh, Long An	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chính quy	Cao đẳng Y Dược Pasteur		Chứng chỉ UDCN TTCB	91,7	Điều dưỡng hạng IV
7	007	Lê Thị Anh Thu		17/06/1998	Ấp Ông Lễ, Xã Bình Hiệp, Thị xã Kiến Tường, Long An	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chính quy	Cao đẳng Bách Việt	TOEIC tương đương	Tin học ứng dụng cơ bản	73,4	Điều dưỡng hạng IV

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN						Điểm vấn đáp	Vị trí việc làm
			Nam	Nữ		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Trường đào tạo	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
8	008	Bùi Hoàng Lâm	01/03/2000		Ấp Hạnh Mỹ, xã Mỹ Long Bắc, Cầu Ngang, Trà Vinh	Đại học	Răng Hàm Mặt	Chính quy	Đại học Trà Vinh	B1	Không	0 (Vắng)	Bác sĩ hạng III (Răng Hàm Mặt)
9	009	Trần Nguyễn Minh Giang	01/04/2000		44 Hùng Vương, Khu phố 1, TX Kiến Tường, Long An	Đại học	Y khoa	Chính quy	Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	B2	A	0 (Vắng)	Bác sĩ hạng III (Y khoa)
10	010	Lê Minh Trí	13/12/2000		28, Ấp 3, Xã Tân Mỹ, Huyện Thanh Bình, Đồng Tháp	Đại học	Y đa khoa	Chính quy	Đại học Y Dược Cần Thơ	B1	Ứng dụng CNTT cơ bản	78,4	Bác sĩ hạng III (Y khoa)